

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TO
THÀNH PHỐ HN**

Số: **160/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TO, ngày 09 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 248/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị **ĐTM**, tên gọi khác: Không có, sinh năm: 1989.

ĐKNKTT: Đội 10, CM, LC, huyện TO, Tp.HN.

Bị đơn: Anh **PĐD**, tên gọi khác: không có, sinh năm 1987.

ĐKNKTT và ở tại: Đội 10, CM, LC, huyện TO, Tp.HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị ĐTM và anh PĐD.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị ĐTM và anh PĐD thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị ĐTM và anh PDD về việc nhận chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Theo sự thỏa thuận thì anh PDD nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu PHL, sinh năm 2008, cháu PHM, sinh năm 2012, chị ĐTM nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cháu PHP, sinh năm 2017. Hai bên không yêu cầu trợ cấp nuôi con cho nhau nên tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu.

Chị ĐTM và anh PDD có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không bên nào được cản trở bên nào.

- *Về tài sản chung và công nợ*: Không có

- *Về án phí*: Chị ĐTM tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại Chị ĐTM: 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02293 ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã LC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng